

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11327:2016

IEC 60530:1975

WITH AMENDMENT 1:1992 AND AMENDMENT 2:2004

Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**PHƯƠNG PHÁP ĐO TÍNH NĂNG CỦA
ẤM ĐIỆN VÀ BÌNH ĐUN NƯỚC BẰNG ĐIỆN
DÙNG CHO MỤC ĐÍCH GIA DỤNG VÀ TƯƠNG TỰ**

*Methods for measuring the performance of electric kettles and jugs
for household and similar use*

HÀ NỘI - 2016

Mục lục

	Trang
1 Phạm vi áp dụng	5
2 Đối tượng	5
3 Ấm điện hoặc bình đun nước bằng điện	5
4 Danh mục các phép đo	5
5 Điều kiện chung đối với phép đo	6
6 Kích thước hình bao	6
7 Khối lượng	6
8 Chiều dài của dây nguồn mềm	6
9 Dung tích nước	7
10 Thời gian để làm sôi 1 L nước	7
11 Thời gian để làm sôi dung tích nước của thiết bị	7
12 Lượng nước tối thiểu để có thể sôi được	7
13 Nhiệt độ của bề mặt đỡ	7
14 Rót hết	8
15 Thiết kế bề mặt bên trong	8
16 Cơ cấu điều khiển	8
17 Kiểu đấu nối dây nguồn	8
Phụ lục A – Ví dụ điển hình về ấm điện và bình đun nước bằng điện	9

Lời nói đầu

TCVN 11327:2016 hoàn toàn tương đương với IEC 60530:1975, amendment 1:1992 and amendment 2:2004;

TCVN 11327:2016 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN/TC/E2 *Thiết bị điện dân dụng* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Phương pháp đo tính năng của ấm điện và bình đun nước bằng điện dùng cho mục đích gia dụng và tương tự

Methods for measuring the performance of electric kettles and jugs for household and similar use

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho ấm điện và bình đun nước bằng điện dùng cho mục đích gia dụng và tương tự có dung tích đến 2,5 L.

CHÚ THÍCH: Mục đích tương tự bao hàm việc sử dụng ở các khu vực không phải trong gia đình, ví dụ như nhà nghỉ, cửa hàng cà phê, phòng trà, khách sạn nhỏ, v.v..., nhưng chỉ ở nơi có thời gian sử dụng và tải sử dụng phù hợp với mục đích gia dụng.

2 Đối tượng

Mục đích của tiêu chuẩn này nhằm nêu rõ và đưa ra các đặc tính tính năng chính của ấm điện và bình đun nước bằng điện, mà người sử dụng quan tâm và mô tả phương pháp chuẩn để đo các đặc tính này.

Tiêu chuẩn này không liên quan đến yêu cầu an toàn và yêu cầu tính năng.

3 Ấm điện hoặc bình đun nước bằng điện (kettle or jug)

Thiết bị di động dùng để đun sôi nước có phương tiện để rót nước, là miệng hoặc vòi. Ví dụ điển hình được thể hiện trong Phụ lục A.

4 Danh mục các phép đo

- Kích thước hình bao (Điều 6).
- Khối lượng (Điều 7).
- Chiều dài dây nguồn mềm (Điều 8).
- Dung tích nước (Điều 9).
- Thời gian để làm sôi 1 L nước (Điều 10).